

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢNG NAM
Năm báo cáo: 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty CP Công trình Giao thông Vận tải Quảng Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4000390766
- Vốn điều lệ: 27.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 10 Nguyễn Du - Tam Kỳ - Quảng Nam
- Số điện thoại: 0235 3 851734
- Số fax: 0235 3 852 098
- Website: cotracogna.vn
- Mã cổ phiếu: QTC

2. Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển: Công ty CP công trình giao thông vận tải Quảng Nam có bề dày trong quá trình hoạt động và phát triển. Tiền thân của Công ty là Công trường 1/5 và Công trường 2/9, được hình thành từ những năm 1972 và 1973, để phục vụ chiến đấu.

Sau ngày đất nước được giải phóng (1975), Công trường 2/9 được đổi tên thành Công ty cầu đường III và Công trường 1/5 được đổi tên thành Công ty cầu đường I, thuộc Sở giao thông vận tải Quảng Nam – Đà Nẵng (QN – ĐN).

Theo chủ trương sắp xếp lại hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngành, ngày 02/07/1992, UBND tỉnh QN – ĐN hợp nhất Công ty cầu đường III- đóng tại Trà My tỉnh Quảng Nam với Công ty cầu đường I thành Công ty Xây dựng và quản lý đường bộ số 1- thuộc sở giao thông vận tải QN – ĐN.

Sau khi Tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng được tách thành hai đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương (1997), căn cứ vào năng lực thiết bị và đội ngũ CBCNV, ngày 22/12/1997 UBND tỉnh Quảng Nam đã Quyết định thành lập Công ty Quản lý và Xây dựng đường bộ Quảng Nam từ Công ty Xây dựng và quản lý đường bộ số 1.

Thực hiện chủ trương cổ phần hoá Doanh nghiệp Nhà nước của Thủ Tướng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Nam đã có quyết định số 5233/QĐ-UB ngày 27/11/2003 về việc chuyển đổi Công ty Quản lý và Xây dựng đường bộ Quảng Nam hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, với tên gọi: Công ty cổ phần Công trình giao thông vận tải Quảng Nam.

– Ngày 02/01/2004, Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam chính thức hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3303070058 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp với vốn điều lệ là 12.000.000.000 đồng, trong đó, tỷ lệ vốn nắm giữ của Nhà nước là 53,8 % .

– Ngày 19/01/2009 Cổ phiếu Công ty cổ phần công trình giao thông vận tải Quảng Nam đã chính thức được niêm yết và giao dịch trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu : QTC.

– Ngày 19/08/2014 phát hành thành công 1.500.000 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng vốn điều lệ sau khi phát hành lên 27.000.000.000 đồng.

– Ngày 04/09/2014 theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 62/2008/GCNCP-VSD-1, thay đổi lần thứ 1 ngày 29/08/2014 của Trung tâm lưu ký chứng khoán, Công ty cổ phần công trình GTVT Quảng Nam thông báo thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu từ 1.200.000 cổ phiếu lên 2.700.000 cổ phiếu

– Ngày 15/09/2014 sở giao dịch chứng khoán Hà Nội thông báo ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu niêm yết bổ sung 1.500.000 cổ phiếu là ngày 01/10/2014.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

– Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Chi tiết: Xây dựng các công trình giao thông đường bộ, công trình dân dụng, các công trình thủy lợi, thủy điện, các công trình công cộng);
- Hoạt động tư vấn quản lý (Chi tiết: Quản lý, khai thác và duy tu các công trình giao thông đường bộ);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Chi tiết: Lập dự án, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán các công trình xây dựng, công trình

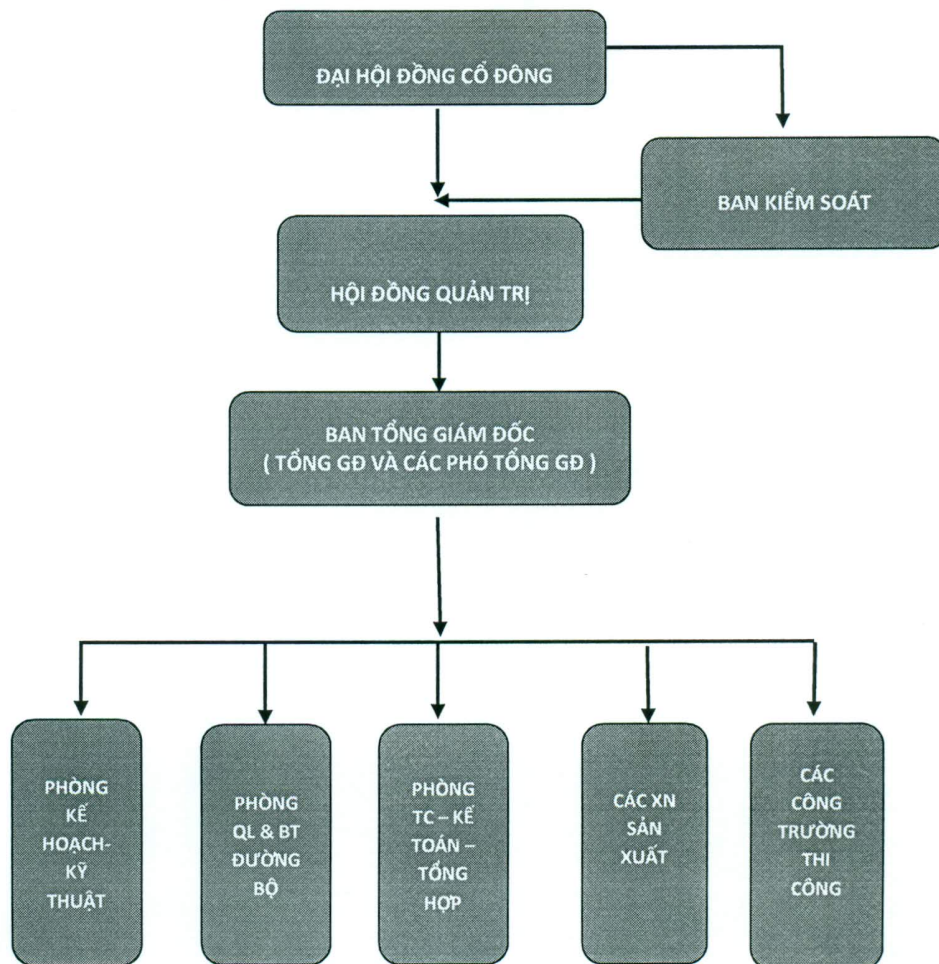
giao thông; Thiết kế quy hoạch chi tiết các khu dân cư, khu công nghiệp, quy hoạch chi tiết cơ sở hạ tầng giao thông; giám sát công trình đường bộ);

- Lắp đặt hệ thống điện;
- Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: thăm dò, khai thác và sản xuất các loại vật liệu phục vụ sửa chữa và xây dựng hệ thống giao thông đường bộ).

– Địa bàn kinh doanh: Quảng Nam và các tỉnh khác khi có công trình

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

– **Mô hình quản trị:** Trực tuyến- chức năng



– **Cơ cấu bộ máy quản lý:**

+ Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty, quyết định định hướng phát triển ngắn, dài hạn, kế hoạch doanh và kế hoạch tài chính hàng năm của công ty. Đại hội đồng cổ đông bầu ra Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

+ Hội đồng quản trị: HĐQT gồm có 5 thành viên trong đó có 01 Chủ tịch, 01 Phó chủ tịch và 03 thành viên. HĐQT là cơ quan quản trị cao nhất của công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

+ Ban Kiểm soát: BKS là tổ chức thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành công ty. BKS bao gồm 03 thành viên: 01 trưởng ban và 02 thành viên.

+ Ban Tổng giám đốc và kế toán trưởng: Ban Tổng giám đốc gồm 03 thành viên (Tổng giám đốc và 02 Phó Tổng giám đốc), 01 kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm. Tổng giám đốc công ty là người đại diện pháp nhân của công ty trong mọi giao dịch, quản lý điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về trách nhiệm quản lý điều hành công ty. Các Phó Tổng giám đốc và kế toán trưởng công ty là người tham mưu, hỗ trợ và cùng với Tổng giám đốc tham gia điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Các phòng ban chức năng và các bộ phận trực thuộc: Hỗ trợ cho Ban Tổng giám đốc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty được vận hành tốt. Công ty gồm có các phòng ban chức năng và bộ phận trực thuộc như sau: Phòng TC-KT-TH, Phòng QL&BT ĐB, Phòng KH-KT, các công trường thi công, các xí nghiệp sản xuất và thi công.

– Công ty con:

+ Tên công ty: Công ty TNHH một thành viên sửa chữa và xây dựng đường bộ số 1.

+ Địa chỉ: Số 10 Nguyễn Du, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

+Vốn điều lệ thực góp: 3.000.000.000 đồng

+ Tỷ lệ sở hữu: 100%

5. Định hướng phát triển

– **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:** Xây dựng công ty ngày càng phát triển bền vững theo phương châm tối đa hóa hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao thu nhập cho người lao động, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với nhà nước.

– **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:** Nâng cao năng lực sản xuất, tận dụng tối đa nguồn lực của công ty với định hướng phát triển thương hiệu Công ty theo hướng: “uy tín- chất lượng- hiệu quả”.

6. Các rủi ro:

- Xây dựng cơ bản nói chung và xây dựng các công trình giao thông nói riêng là một trong những lĩnh vực có vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế xã hội của cả nước.

- Bên cạnh những thuận lợi, các doanh nghiệp xây dựng công trình giao thông gặp không ít khó khăn, bởi các nguyên nhân khách quan:

- Thời gian triển khai các công trình giao thông thường kéo dài nên dễ chịu tác động của sự thay đổi về cơ chế, chính sách...và từ đó ảnh hưởng đến quá trình triển khai dự án.

- Công tác giải phóng mặt bằng chậm, kéo dài thời gian thực hiện dự án.

- Sự trượt giá của đồng tiền dẫn đến giá cả các loại vật liệu tăng theo thời gian; mức đầu tư của công trình tăng cao so với thời điểm trúng thầu.

- Việc giải ngân vốn chậm ảnh hưởng lớn đến tiến độ công việc, gây khó khăn về tài chính cho doanh nghiệp, do thời gian trả lãi vay kéo dài.

- Sự cạnh tranh của các đối thủ cùng ngành ngày càng gay gắt.

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên, những rủi ro bất khả kháng cũng có thể xảy ra, như động đất, lũ lụt, mưa bão...làm sập nhà cửa, cuốn trôi các phương tiện thi công, làm hư hỏng và thiệt hại các công trình đang thi công dở dang, ảnh hưởng đến tiến độ thi công và hiệu quả kinh doanh.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2017 với quyết tâm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra, dưới sự lãnh đạo hiệu quả của HĐQT và điều hành nhạy bén sáng tạo có trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc đã cùng với tập thể người lao động đạt được một số kết quả tốt. Tuy nhiên năm 2017 phải đưa vào chi phí tiền thuê đất tại Văn phòng Công ty từ thời điểm cổ phần hóa năm 2004 đến tháng 6/2017 theo Quyết định số 1998/QĐ-UBND ngày 05/06/2017 là 3.54 tỷ đồng dẫn tới chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2017 tăng cao, làm lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017 giảm hơn 10% so với lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016. Kết quả hoạt động SXKD năm 2017 như sau:

+Tổng doanh thu thực hiện đạt 155,62 tỷ đồng đạt 108% so với năm 2016

- + Lợi nhuận sau thuế 7,248 tỷ đồng bằng 85% so với năm 2016
- + Thu nhập bình quân của người lao động 11,99 triệu đồng/người/tháng.
- + Thực hiện kịp thời đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động.
- + Các khoản nộp ngân sách Nhà nước là 20,2 tỷ đồng.

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành: Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng trong năm tài chính và đến ngày lập các Báo cáo tài chính này gồm có:

<i>Hội đồng quản trị</i>		
• Ông Nguyễn Văn Sỹ	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 28/06/2016
	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
• Ông Nguyễn Tuấn Anh	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 28/06/2016
	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 21/04/2009
• Ông Nguyễn Cao Cường	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
• Ông Đoàn Văn Dũng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
• Ông Trần Quốc Tuấn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
<i>Ban kiểm soát</i>		
• Ông Lê Ngọc Hưng	Trưởng ban	Bổ nhiệm lại ngày 26/06/2014
• Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 26/06/2014
• Ông Nguyễn Thanh Tấn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
<i>Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng</i>		
• Ông Nguyễn Tuấn Anh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 27/06/2014
• Ông Nguyễn Cao Cường	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 01/01/2017
• Ông Nguyễn Văn Sỹ	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 01/04/2016
• Ông Đặng Thơ	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm lại ngày 01/01/2017

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong HĐQT, BKS, Ban điều hành:

Ông Nguyễn Tuấn Anh – Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc

- Giới tính : Nam
- CMND : 205658885 Công an Quảng Nam cấp.

- Ngày tháng năm sinh : 04/06/1968
- Nơi sinh : Vĩnh Yên-Vĩnh Phúc
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bình Giang,Thăng Bình,Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : KP 12, P. An Mỹ, TpTam Kỳ, Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 02353. 851 734
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế, kỹ sư cầu đường.
- Chức vụ công tác hiện nay : PCT HĐQT, TGD
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Bí thư Đảng ủy.
- Quá trình công tác :
- Từ 1989-1997: Đội xe máy - Đoạn quản lý giao thông đường bộ Quảng Nam.
- Từ 1997-2001: Phòng Vật tư xe máy - Công ty Quản lý và XD đường bộ Quảng Nam.
- Từ 2001-01/2004: Đội Sản xuất vật liệu - Công ty quản lý và XD đường bộ Quảng Nam.
- Từ 01/2004-01/2006: Trưởng phòng TC-KT Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam .
- Từ 01/2006-3/2008 : Trưởng phòng TC-KT, Kế toán trưởng công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam
- Từ 04/2008 đến 12/2013: UV HĐQT, Phó tổng giám đốc kiêm kế toán trưởng Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
- Từ 01/2014-26/06/2014: UV HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
- Từ 26/06/2014 – 28/06/2016: Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
- Từ 28/06/2016 đến nay: PCT HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam.
- Bằng cấp : Cử nhân kinh tế,Cử nhân chính trị,Kỹ sư cầu đường.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 30.600 cổ phần (chiếm 1,13% VDL)

Ông Nguyễn Văn Sỹ –Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam
- CMND : 205766709 Công an Quảng Nam cấp

- Ngày tháng năm sinh : 20/11/1977
- Nơi sinh : Duy Nghĩa - Duy Xuyên - Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Duy Nghĩa - Duy Xuyên - Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 32 Nguyễn Tuân - Hội An - Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0982442115
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ Sư
- Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Phó bí thư đảng ủy
- Quá trình công tác :
- Năm 1997 - 2002 học đại học kỹ thuật Đà Nẵng
- Năm 2002 - 2004 công tác kỹ thuật tại công ty CP XD giao thông Quảng Nam
- Năm 2005 - nay công tác tại công ty CP công trình GTVT Quảng Nam
- Từ ngày 26/4/2014 – 01/4/2016: Thành viên HĐQT
- Từ 01/4/2016-28/6/2016: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc
- Từ 28/6/2016 đến nay: Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ khác: Phó Bí thư Đảng Ủy
- Bằng cấp : Kỹ sư
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 4.612 cổ phần chiếm 0,17% (VĐL)
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Ông Nguyễn Cao Cường – UVHĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc.

- Giới tính : Nam
- CMND : 205427600, CA Quảng Nam cấp.
- Ngày tháng năm sinh : 03/01/1975
- Nơi sinh : Tam Đàn-Phú Ninh-Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tam Đà - Phú Ninh - Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : Khối phố 9 - P.An Mỹ - Tam Kỳ - Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0235. 3852 098 – 0913480829
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu đường
- Chức vụ công tác hiện nay : Phó Tổng giám đốc
- Quá trình công tác :
 - Năm 1998 – 31/12/2003: Nhân viên phòng kế hoạch - kỹ thuật Công ty Quản lý và Xây dựng đường bộ Quảng Nam.
 - Từ 01/01/2004 – 31/12/2006: Phó phòng kế hoạch - kỹ thuật – kinh doanh Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
 - Từ 01/05/2007 đến 6/2011: UV HĐQT, Trưởng phòng KH-KT-KD Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
 - Từ 6/2011 đến 04/2013: Phó Tổng giám đốc công ty kiêm trưởng phòng Kế hoạch- Kỹ thuật.
 - Từ 05/2013-26/06/2014: Phó Tổng giám đốc công ty Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam.
 - Từ 26/06/2014: UV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam .
- Bằng cấp : Đại học
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 7.200 cổ phần, chiếm 0.27 % VDL
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Ông Đoàn Văn Dũng

- Giới tính : Nam
- CMND : 205074396, CA Quảng Nam cấp.
- Ngày tháng năm sinh : 21/06/1981
- Nơi sinh : Tam An, Phú Ninh, Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tam An, Phú Ninh, Quảng Nam

Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam
Báo cáo thường niên

Năm báo cáo 2017

- Địa chỉ thường trú : Tam An, Phú Ninh, Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0905 101 628
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Chức vụ công tác hiện nay : Chỉ huy Trưởng công trường
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác :
- Quá trình công tác :
- Năm 2002 -2004 học tại trường cao đẳng giao thông Đà Nẵng
- Năm 2004 - nay công tác tại công ty CP công trình GTVT Quảng Nam
- Được bổ nhiệm vào Hội đồng quản trị công ty 26/4/2014
- Bằng cấp : Đại học
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 1.800 cổ phần, chiếm 0.067 % VDL
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Ông Trần Quốc Tuấn

- Giới tính : Nam
- CMND : 205836750 do Công an Quảng Nam cấp
- Ngày tháng năm sinh : 20/10/1982
- Nơi sinh : Nam Lĩnh - Nam Đàn - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nam Lĩnh - Nam Đàn - Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Khối Phố 9 - An Mỹ - TP Tam Kỳ - Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0974002459
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Trung Cấp



- Chức vụ công tác hiện nay : Giám đốc XN QL40B
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Phó bí thư chi bộ 40B
- Quá trình công tác :
 - Năm 2000 - 2005 công tác tại XN QL 14E thuộc công ty CP CT GTVT Quảng Nam.
 - Năm 2005 - 2013 công tác tại tổ xe máy thuộc công ty CP CT GTVT Quảng Nam.
 - Năm 2014 đến nay công tác tại XN QL40B thuộc công ty CP CT GTVT Quảng Nam. Được bầu TV HĐQT ngày 26/04/2014.
- Bằng cấp : Trung cấp cầu đường
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 450 (0,016% VDL)
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Ông Đặng Thọ- Kế toán trưởng.

- Giới tính : Nam
- CMND : 205100947, CA Quảng Nam cấp.
- Ngày tháng năm sinh : 10/09/1973
- Nơi sinh : Quế Thọ, Hiệp Đức, Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quế Thọ, Hiệp Đức, Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 105- Nguyễn Duy Hiệu - Tam Kỳ - Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0235.3851 734
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay : Kế toán trưởng, Trưởng Phòng tài chính – kế toán,
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác :
- Quá trình công tác :



- Từ 1995 – 5/1998: Nhân viên Tài chính- Kế toán cty Công trình Giao thông KonTum
 - Từ 06/1998 – 12/2003: Nhân viên phòng Tài chính- Kế toán Cty QL và XD đường bộ Quảng Nam.
 - Từ 01/2004 đến 8/2010: Nhân viên phòng Tài chính- Kế toán Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
 - Từ 9/2010- đến 12/2013: Phó phòng Tài chính- Kế toán Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam.
 - Từ 1/2014 đến nay: Kế toán trưởng , Trưởng phòng tài chính – Kế toán Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
- Bằng cấp : Đại học
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 4.545 cổ phần, chiếm 0.16 % VDL
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Ông Lê Ngọc Hưng - Trưởng Ban Kiểm Soát

- Giới tính : Nam
- CMND : 205372957, CA Quảng Nam cấp
- Ngày tháng năm sinh : 25/07/1956
- Nơi sinh : Bình Thuận , TP Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Phường Vĩ Dạ, TP. Huế
- Địa chỉ thường trú : Số 85 Trần Văn Dư, Tam Kỳ, Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0235.3852 098
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay : Nghỉ hưu
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác :
- Quá trình công tác :
- Tháng 07/1975 - 09/1976: Tổ trưởng sản xuất, thuộc Công ty Cầu đường III-Sở giao thông vận tải Quảng Nam - Đà Nẵng.
 - Tháng 10/1976 - 04/1977: Học nghiệp vụ kỹ thuật cầu đường.

- Tháng 05/1977 – 09/2003: Nhân viên Kế hoạch - Kỹ thuật và học nghiệp vụ quản trị kinh doanh .
 - Tháng 10/2003 đến nay 04/2013: Phó phòng Kế hoạch - Kỹ thuật. Trưởng ban BKS bầu ngày 21/4/2009 Công ty CP Công trình GTVT QN. Trưởng ban BKS bầu ngày 21/4/2009, (được bổ nhiệm trưởng phòng kế hoạch- kỹ thuật ngày 29/04/2013).
 - Từ 04/2013 – 26/4/2014 đến nay: Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
 - Từ ngày 26/4/16-30/6/16: Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật, trưởng Ban kiểm soát.
 - Từ 01/7/16 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát
- | | | |
|---|---|---------------------------------|
| - Bằng cấp | : | Cử nhân kinh tế |
| - Hành vi vi phạm pháp luật | : | Không |
| - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty | : | Không |
| - Cam kết nắm giữ | : | |
| - Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân | : | 1.192 cổ phần, chiếm 0.04 % VDL |
| - Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan | : | Không |
| - Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) | : | Không |
| - Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết | : | Không |

Ông Nguyễn Văn Hiếu- Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty

- | | | |
|--------------------------------------|---|---|
| - Giới tính | : | Nam |
| - CMND | : | 205141371, CA. Quảng Nam cấp. |
| - Ngày tháng năm sinh | : | 01/08/1983 |
| - Nơi sinh | : | Quế Sơn - Quảng Nam |
| - Quốc tịch | : | Việt Nam |
| - Dân tộc | : | Kinh |
| - Quê quán | : | Hương An - Quế Sơn - Quảng Nam |
| - Địa chỉ thường trú | : | Hương An - Quế Sơn - Quảng Nam |
| - Số điện thoại liên lạc ở cơ quan | : | 02353 852 098 |
| - Trình độ văn hoá | : | 12/12 |
| - Trình độ chuyên môn | : | Kỹ sư cầu đường |
| - Chức vụ công tác hiện nay | : | Trưởng phòng quản lý & bảo trì đường bộ |
| - Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác | : | Chủ tịch Công đoàn cơ sở |
| - Quá trình công tác | : | |

Từ 8/2006 đến T12/2016 : Công tác tại phòng Kế hoạch – Kỹ thuật thuộc Công ty Cổ phần Công trình GTVT Quảng Nam. Từ T12/2016 đến nay: Trưởng phòng quản lý & bảo trì đường bộ. UV ban

BKS bầu ngày 26/04/2014.

- Bằng cấp : Đại học
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Cam kết nắm giữ : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : Không
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Ông Nguyễn Thanh Tấn- Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty

- Giới tính : Nam
- CMND : 205128980 do Công an Quảng Nam cấp
- Ngày tháng năm sinh : 20-04-1984
- Nơi sinh : Bình Nam-Thăng Bình-Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bình Nam-Thăng Bình-Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : Bình Nam-Thăng Bình-Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 02353.852.098
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng cầu đường
- Chức vụ công tác hiện nay : Phó phòng Kế hoạch – Kỹ thuật
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Phó Bí thư Chi bộ Văn phòng.
- Quá trình công tác :

Từ 8/2006 đến nay : Công tác tại phòng Kế hoạch – Kỹ thuật thuộc Công ty Cổ phần Công trình GTVT Quảng Nam. UV ban BKS bầu ngày 26/04/2014

- Bằng cấp : Đại học
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không



- Cam kết nắm giữ	:	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân	:	Không
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan	:	Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có)	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết	:	Không

- **Số lượng cán bộ, nhân viên.** Tổng số công nhân viên hiện có đến ngày 31/12/2017 là 104 người. Trong đó, nhân viên gián tiếp là 22 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2017, Công ty chủ yếu đầu tư để nâng cao chất lượng đá thành phẩm, đặc biệt là chất lượng Bê tông nhựa nên đã đầu tư hệ thống côn ly tâm với kinh phí 1,84 tỷ đồng. Đầu tư thêm 2 máy xúc lật gầu 3,5 m³ để phục vụ kịp thời công tác bán đá tại mỏ và khắc phục bão lũ kinh phí 2,3 tỷ đồng, đầu tư 01 máy cào bóc nhằm tăng cường công tác SCTX và năng lực đấu thầu. Ngoài ra nhằm chủ động cho các Xí nghiệp thực hiện nhiệm vụ được giao, đã mua thêm 3 máy đào loại nhỏ dung tích gầu 0.3 m³, 1 máy lu, 2 ô tô 3,5-5T, bổ sung cho các Xí nghiệp quản lý đường 1 xe bán tải phục vụ công tác thí nghiệm và chở cán bộ kỹ thuật thi công các công trình. Tổng kinh phí đầu tư năm 2017 là 8,2 tỷ đồng.

- Tình hình thực hiện các dự án: Công ty đã thực hiện đúng tiến độ các dự án, đem lại hiệu quả cao.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chi tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng giảm
Tổng tài sản	83.841.914.740	84.578.362.315	0,9
Doanh thu thuần	139.020.965.564	149.724.653.819	7,7
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	6.871.025.277	5.337.195.207	(22,3)
Lợi nhuận khác	4.160.111.788	4.727.105.626	13,6
Lợi nhuận trước thuế	11.031.137.065	10.064.300.833	(8,8)
Lợi nhuận sau thuế	8.567.699.579	7.248.986.568	(15,4)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,43	1,51	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,98	1,02	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,45	0,47	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,81	0,88	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	9,04	7,56	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,66	1,77	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,06	0,048	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,19	0,16	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,1	0,09	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,12	0,04	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Thông tin về cổ phiếu:

Ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên	: 19/01/2009
Mã chứng khoán	: QTC
Loại cổ phiếu niêm yết	: Cổ phiếu phổ thông
Nơi niêm yết	: Tại sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu	: 2.700.000 cổ phiếu phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông:

Thông tin về cơ cấu cổ đông:

	TỔNG CỘNG	2.700.000	100%
I	Chi tiết		
1	SCIC	1.452.600	53,8%
2	Tổ chức nước ngoài	749.250	27,8%
3	Tổ chức, cá nhân khác	498.150	18,5%

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

d) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

+ Chính sách liên quan đến môi trường, xã hội:

Bên cạnh việc đóng góp tích cực về mặt kinh tế, tạo ra giá trị cho xã hội, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, công ty luôn quan tâm đến vấn đề bảo vệ môi trường. Công ty xây dựng ý thức bảo vệ môi trường cho từng nhân viên trong công ty và thực hiện đầy đủ các biện pháp để bảo đảm và cải thiện môi trường làm việc, khu vực thi công các công trình và khu mỏ đá theo quy định. Công ty đã ký hợp đồng với Công ty môi trường đô thị Quảng Nam về việc xử lý các chất thải nguy hại tại văn phòng cũng như mỏ đá của Công ty. Hàng quý các cơ quan chức năng đều đi kiểm tra môi trường và đều được đánh giá cao về công tác bảo vệ môi trường của công ty.

+ Chính sách liên quan đến người lao động:

Hàng năm, Công ty đều tổ chức cho đại đa số cán bộ CNV Công ty tham quan và nghỉ ngơi sau một năm làm việc vất vả. Một số cá nhân xuất sắc được công ty đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Nam tặng bằng khen, giấy khen...

Công ty thực hiện chính sách đối với người lao động theo quy định của luật Lao động như: ký kết hợp đồng lao động, đóng các khoản bảo hiểm xã hội, thất nghiệp, y tế đầy đủ và kịp thời cho CNV. Ngoài ra người lao động Công ty còn được hưởng đầy đủ quyền lợi theo thỏa ước lao động tập thể và được các cơ quan chức năng thừa nhận.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Khó khăn:

Năm 2017 tình hình kinh tế trong nước vẫn còn gặp khó khăn, chính sách thắt chặt tiền tệ và cắt giảm đầu tư công của chính phủ đã làm Công ty gặp khó khăn về việc làm, doanh thu.

Biến động thất thường của giá nguyên vật liệu đầu vào như: nhựa đường, xi măng, đá xây dựng..

Lĩnh vực đường bộ nhà nước chủ trương xã hội hoá, cạnh tranh, đặt hàng và đấu thầu hàng năm, nên Công ty không chủ động được kế hoạch

Chủ đầu tư khó khăn về vốn đã trực tiếp làm ảnh hưởng đối với các công trình đã và đang thi công, ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của công ty

Sự cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị trong ngành xây dựng giao thông.

- Thuận lợi:

Thương hiệu Công ty ngày càng có uy tín trên thị trường xây dựng, Công ty luôn được sự giúp đỡ, hỗ trợ của UBND tỉnh Quảng Nam, sở GTVT Quảng Nam, tổng cục đường bộ, các Ban QLDA, các huyện trong tỉnh.

Có đội ngũ cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ cao, năng động, trách nhiệm và ngày càng trưởng thành. Lực lượng công nhân lao động có tay nghề cao.

Công ty có mỏ đá, trạm trộn bê tông nhựa và máy móc chuyên dùng đầy đủ, đáp ứng thi công tất cả các công trình theo ngành nghề hiện nay.

Bộ máy quản lý đã có trách nhiệm cao trong SXKD, tinh thần đoàn kết thống nhất, phấn đấu vượt qua khó khăn thách thức của tập thể người lao động đã góp phần quan trọng vào kết quả SXKD năm 2017.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

+ Tổng doanh thu: 155,62 tỷ đồng đạt 105% kế hoạch

- + Lợi nhuận sau thuế : 7,249 tỷ đồng bằng 80% kế hoạch
- + Cổ tức năm 2017 trình Đại hội là 21%.
- + Thu nhập bình quân của người lao động: 11,99 triệu đồng/người/tháng.
- + Thực hiện kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động,
- + Nộp ngân sách cho Nhà nước trong năm: 20,2 tỷ đồng.
- + Công tác xây dựng nhà tình nghĩa, công tác xã hội khác với số tiền hơn 300 triệu đồng.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Giá trị tổng tài sản Công ty tại ngày 31/12/2017 là: 84,6 tỷ đồng tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2016. Trong năm Công ty đầu tư mua thêm máy móc để phục vụ sản xuất đồng thời cũng thanh lý một số tài sản cũ, hiệu quả làm việc kém.

- Khả năng sinh lời trên tổng tài sản (lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản) năm 2017 là: 0,09 so với năm 2016: 0,1 giảm 0,01. Cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản của công ty duy trì ổn định.

- Nợ phải thu của khách hàng tại 31/12/17: 27,7 tỷ đồng. Đây chủ yếu là các khoản nợ thi công công trình trong năm 2017 và đã được chủ đầu tư thanh toán trong quý I năm 2018.

+ Công tác thu hồi nợ và thanh toán vốn năm 2017 được hơn 170 tỷ đồng.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả đến 31/12/2017: 39,5 tỷ đồng; chủ yếu là các khoản tiền mua vật liệu có thời hạn thanh toán trong đầu năm 2018 và các khoản phải trả cho các đội giao khoán thi công các hạng mục công trình cho công ty. Công ty đã thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

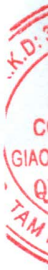
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Đã kiện toàn lại nhiệm vụ các phòng nhằm quản lý tổ chức và theo dõi công việc phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ của phòng nghiệp vụ, sắp xếp lại lao động các xí nghiệp quản lý đường bộ gọn nhẹ phù hợp với nhiệm vụ được giao.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018: Năm 2018 bên cạnh những thuận lợi về lợi thế thương hiệu và kết quả SXKD từ các năm trước cũng như những khó khăn thách thức trước mắt, Công ty đề ra các chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2018:

- Tổng Doanh thu : 140 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 8 tỷ đồng



- Cổ tức kế hoạch : 20%
- Thu nhập bình quân người lao động: 12,4 triệu đồng/tháng

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Công ty đã hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – CN Miền Trung để thực hiện việc kiểm toán tài chính năm 2017. Sau khi thực hiện kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – CN Miền Trung đã đánh giá hoạt động SXKD và tài chính năm 2017 của Công ty như sau: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017 và các kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2017, phù hợp với chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày báo cáo tài chính”. Những đánh giá của Công ty Kiểm toán đã phản ánh những tín hiệu tích cực, có trách nhiệm trong điều hành sản xuất kinh doanh của lãnh đạo Công ty.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017, nay đánh giá lại tình hình hoạt động của HĐQT đã quản trị Công ty trong năm 2017 như sau:

- Năm 2017, HĐQT hoạt động và tổ chức hoạt động đúng Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty, tuy có nhiều vấn đề bất lợi phát sinh trong quá trình sản xuất đặc biệt việc đưa vào tiền thuê đất tại Văn phòng Công ty từ thời điểm cổ phần hóa năm 2014 đến tháng 6/2017 theo Quyết định số 1998/QĐ-UBND ngày 05/06/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam, song HĐQT đã có những giải pháp hữu hiệu điều hành SXKD đạt hiệu quả cao, đảm bảo nguồn tài chính Công ty phát triển bền vững, bảo toàn vốn của cổ đông, các chỉ tiêu kinh tế-xã hội đảm bảo.

- Đảm bảo đủ việc làm, nâng cao mức thu nhập cho người lao động, thực hiện nộp thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật; đồng thời đã thực thi đúng quyền hạn nhiệm vụ của mình trong chiến lược SXKD của Công ty trong năm tài chính.

- Có các Nghị quyết kịp thời hàng quý để nâng cao năng lực quản trị Công ty, xây dựng chiến lược SXKD, tiêu thụ sản phẩm để cho Ban TGD triển khai thực hiện.

- Quyết định đầu tư mua sắm các thiết bị phù hợp để nâng cao năng lực sản xuất cho các Công trường, các XN trực thuộc và đặc biệt đầu tư kiến thiết Mỏ đá Duy trung và trạm trộn bê tông nhựa đủ tầm cạnh tranh.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

- Ban Tổng giám đốc là những người có năng lực lãnh đạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm cao và năng động trong sản xuất kinh doanh,

không ngừng cải cách phương pháp làm việc để công tác điều hành mang lại hiệu quả cao, hàng tuần đều tổ chức họp giao ban kiểm điểm và phân nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban Tổng giám đốc thực hiện.

- Thực thi kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư cũng như các Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đạt yêu cầu.

- Năm 2017 tuy có gặp nhiều khó khăn, song đã điều hành SXKD đạt hiệu quả, đảm bảo tài chính phát triển, đảm bảo chỉ số doanh thu, bảo toàn và phát triển vốn của Cổ đông, một số chỉ tiêu kinh tế-xã hội đạt được so với Đại hội đồng cổ đông đề ra, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ nộp thuế theo quy định của pháp luật.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Chúng ta xác định năm 2018 là năm tiếp tục gặp nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp do thắt chặt đầu tư công của Chính phủ nên vốn cấp cho các công trình giảm và hạn chế khởi công xây dựng công trình mới. Vì vậy HĐQT và Ban Tổng giám đốc cần có biện pháp quản trị Công ty hiệu quả, có biện pháp tiếp cận thị trường hợp lý, phân đầu đạt các mục tiêu chính trong năm 2018.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị được bổ nhiệm:

S T T	Họ và tên	Chức danh	Loại hình sở hữu	Số cổ phần năm giữ.	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Văn Sỹ	Chủ tịch HĐQT	Cá nhân	4.612	0.17
2	Nguyễn Tuấn Anh	PCT HĐQT	Cá nhân	30.600	1,13
3	Nguyễn Cao Cường	UV HĐQT	Cá nhân	7.200	0.27
4	Đoàn Văn Dũng	UV HĐQT	Cá nhân	1.800	0.06
5	Trần Quốc Tuấn	UV HĐQT	Cá nhân	450	0.01

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có các tiểu ban

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT hàng quý tổ chức họp định kỳ 01 lần, khi cần thiết có thể tổ chức họp bất thường; nội dung chủ yếu các cuộc họp định kỳ là đánh giá kết quả thực hiện quý trước, phân khai kế hoạch SXKD, vạch ra chương trình hành động quý tiếp theo để triển khai thực hiện, những cuộc họp bất thường để giải quyết các công việc mới nảy sinh nhằm hỗ trợ cho công tác điều hành SXKD đúng định hướng và đạt hiệu quả. Trong năm 2017 HĐQT đã tổ chức một số cuộc họp để giải quyết những vấn đề cơ bản sau đây:

- Hội đồng Quyết định kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu tài chính hàng quý của Công ty đảm bảo có lợi nhuận và xây dựng Công ty phát triển bền vững.

- Quyết định đầu tư mua sắm tài sản, trung đại tu các thiết bị phục vụ kịp thời sản xuất kinh doanh năm 2017.

- Xét duyệt chương trình, nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên, xét duyệt các báo cáo tài chính, kiến nghị phân chia lợi nhuận và các chương trình nghị sự phù hợp với điều kiện thực tiễn của Công ty trong từng giai đoạn;

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp:

ST T	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	12/01/17	- Thông qua kết quả SXKD năm 2016. - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2017 và triển khai thực hiện kế hoạch quý 1.
2	02/NQ-HĐQT	25/02/17	- Thông qua quyết định đầu tư thêm tài sản, thiết bị để phục vụ kịp thời kế hoạch SXKD năm 2017 - Thông qua quyết định về công tác nhân sự theo nhu cầu thực tế của tình hình SXKD.
3	02/NQ-HĐQT	09/04/17	- Thông qua quyết định về kết quả thực hiện SXKD. trong quý 1 đồng thời triển khai thực hiện kế hoạch SXKD quý 2.
4	04/NQ-HĐQT	06/05/17	- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017. - Thông qua chương trình nghị sự trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2017.
5	05/NQ-HĐQT	30/05/17	- Thông qua quyết định chốt danh sách và thời gian chi trả cổ tức. - Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017. - Thông qua quyết định đầu tư thêm thiết bị và thanh lý các máy móc đã cũ, không còn hiệu quả. - Thông qua quyết định khen thưởng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

6	06/NQ-HĐQT	08/07/17	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh thời gian còn lại trong năm 2017. - Thống nhất cho thuê một phần diện tích đất văn phòng làm việc của công ty. - Thông qua quyết định đầu tư thêm máy móc theo tình hình thực tế của công ty. - Thống nhất tổ chức cho CB CNV đi tham quan tại Singapore-Malaysia trong tháng 8/2017.
7	07/NQ-HĐQT	06/10/17	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua quyết định về kết quả thực hiện SXKD trong quý 3 đồng thời triển khai thực hiện kế hoạch SXKD thời gian còn lại của năm 2017. - Thống nhất và thực hiện các phương án chuẩn bị kịp thời để đối phó với tình hình trong mùa mưa lũ năm 2017.
8	08/NQ-HĐQT	10/11/17	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua quyết định đầu tư thêm thiết bị để kịp thời thực hiện công tác KPBL do cơn bão số 12. - Thống nhất hỗ trợ các gia đình bị thiệt hại và có người chết trong cơn bão số 12 tại các địa bàn trong tỉnh Quảng Nam.
9	09/NQ-HĐQT	28/12/17	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, quyết định về lương và thưởng tháng 13 cho cán bộ công nhân viên.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

S T T	Họ và tên	Chức danh	Loại hình sở hữu	Số cổ phần nắm giữ.	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Lê Ngọc Hưng	Trưởng ban	Cá nhân	1.192	0,0025
3	Nguyễn Văn Hiếu	Ủy viên	Cá nhân	0	0
3	Nguyễn Thanh Tấn	Ủy viên	Cá nhân	0	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên được đại hội bầu vào ngày 26/04/2014. Hoạt động theo luật doanh nghiệp và điều lệ của Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.

- Thực hiện giám sát và phối hợp với Ban Tổng giám đốc tổ chức kiểm tra các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thu nhận thông tin từ HĐQT, cung cấp về hoạt động kinh doanh. Tập hợp báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo Đại hội đồng Cổ đông, các kiến nghị của Cổ đông;

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Phối hợp với tổ kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị, Xí nghiệp trực thuộc tiến hành kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm giúp đơn vị hệ thống một cách đầy đủ các thủ tục quản lý hành chính, tài chính tại đơn vị và Công ty quản lý tốt hơn về mặt tài chính, thực hiện đúng quy chế hoạt động của Công ty.

- Phối hợp với HĐQT Công ty tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập (Tr. đồng)	Ghi Chú
1	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Chủ tịch HĐQT- Tổng giám đốc	526	
2	Nguyễn Văn Sỹ	Chủ tịch HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	446	
3	Nguyễn Cao Cường	UV HĐQT- P. Tổng giám đốc	435	
4	Đoàn Văn Dũng	UV HĐQT – CH trưởng Công trường	313	
5	Trần Quốc Tuấn	UV HĐQT – Giám đốc XN QL&SC QL 40B	172	
6	Lê Ngọc Hưng	Trưởng BKS	96	
7	Nguyễn Văn Hiếu	Trưởng phòng QL&BT, Thành viên BKS	280	
8	Nguyễn Thanh Tấn	Phó phòng KHKT, Thành viên BKS	249	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

- Ngày 24/06/2016 Cổ đông lớn: AMERICA LLC mua 7.900 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 10/08/2017 là: 674.975 cổ phiếu chiếm 25% tổng giá trị.

- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện theo quy chế quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

RSM

RSM Vietnam

Chi nhánh Miền Trung
Tầng 3, Số 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam
Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

T +84236 363 3334
F +84236 363 3334

www.rsm.com.vn

Số: /BCKT/2018-RSMMT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CP CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢNG NAM

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty CP Công trình Giao thông Vận tải Quảng Nam (dưới đây gọi tắt là "Công ty") và Công ty con (cùng với Công ty dưới đây gọi chung là "Nhóm công ty"), được lập ngày 20/03/2018 từ trang 5 đến trang 40, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Nhóm Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty CP Công trình Giao thông Vận tải Quảng Nam và Công ty con tại ngày 31/12/2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty CP Công trình Giao thông Vận tải Quảng Nam và Công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất này tại ngày ngày 24/03/2017.



A handwritten signature in black ink, appearing to read "Kim Văn Việt".

Trần Dương Nghĩa
Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
1309-2018-026-1

Kim Văn Việt
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
1486-2018-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư Vấn RSM Việt Nam
Chi nhánh Miền Trung
Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2018

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Được đăng tải đầy đủ trên Website của Công ty: Tại Địa chỉ: <http://Cotracoqna.vn>

Quảng Nam, ngày 30 tháng 03 năm 2018

Đại diện theo pháp luật của công ty



Nguyễn Tuấn Anh